| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN HỒNG**<br>TỈNH ĐỒNG THÁP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22-5-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Sinh.

Ông Phan Thanh Xuân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Vũ Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 và ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 269/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngô Thị B, sinh năm 1987.

Bị đơn: Đỗ Thanh T (Đỗ Văn T), sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp Long , xã Thông B, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

*(Chị Bích, anh Toàn có mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 8năm 2023 và trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Ngô Thị B trình bày: Vào năm 2008, chị Ngô Thị B và anh Đỗ Thanh T có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thông Bình, huyện Tân

Hồng. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc , sinh ngày 02-4-2017. Trong thời gian đầu chung sống thì hạnh phúc, nhưng trong những năm gần đây thường xảy ra mâu thuẫn không thể hàng gắn được do anh Toàn thường xuyên nhậu về đánh đập, bạo hành chị B và có người phụ nữ khác ở bên ngoài, nên chị Bí và anh T đã ly thân từ tháng 09 năm 2022 cho đến nay. Chị B làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng yêu cầu giải quyết:

Về hôn nhân: Chị Ngô Thị B yêu cầu ly hôn với anh Đỗ Thanh T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc , sinh ngày 02-4-2017 chị B yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Toàn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Đỗ Thanh T trình bày: Vào năm 2008, anh Đỗ Thanh T và chị Ngô Thị B có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thông Bình, huyện Tân Hồng. Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc H, sinh ngày 02-4-2017. Trong thời gian đầu chung sống thì hạnh phúc, nhưng trong những năm gần đây thường xảy ra mâu thuẫn không thể hàng gắn được do bất đồng quan điểm và thường cải nhau, anh Toàn và chị B đã ly thân từ tháng 09 năm 2022 cho đến nay. Tại phiên tòa hôm nay anh T không thống nhất theo yêu cầu của chị B.

Về hôn nhân: Anh T không thống nhất ly hôn với chị Ngô Thị B, vì anh Toàn còn thương vợ và các con.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc H, sinh ngày 02-4-2017 anh T không thống nhất theo yêu cầu nuôi 02 con chung của chị B, vì anh T không thống nhất ly hôn với chị B. Về cấp dưỡng do anh Toàn không thống nhất ly hôn với chị Bích, nên cũng không có ý kiến gì đối với việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị B và anh Đỗ Thanh T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu chung

sống vợ chồng rất hạnh phúc, tuy nhiên trong quan hệ hôn nhân làm phát sinh những quan điểm bất đồng dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng mà chị B và anh T không thể dung hòa được, kéo theo đó là tình cảm vợ chồng bị rạn nứt nên chị B và anh T không chung tay lo lắng cho cuộc sống chung của gia đình nữa, từ đó khó có thể hàn gắn lại được tình cảm vợ chồng. Thực tế chị B và anh T đã sống ly thân từ tháng 09 năm 2022 cho đến nay, nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc nên thấy cần thiết phải chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị B.

Về con chung: Chị B yêu cầu được nuôi 02 con chung và hiện tại 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc H, sinh ngày 02-4-2017 đang sống chung với chị B và có nguyện vọng tiếp tục sống chung với chị B, nếu Tòa án giải quyết cho chị B và anh T ly hôn. Chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung, do vậy chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị B, chị B được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc , sinh ngày 02-4-2017; anh T có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Thị B và anh Đỗ Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

Căn cứ các Điều 9; 51; 56; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn như nhận định nêu trên.

Không yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Tân Hồng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị B và anh Đỗ Thanh T sống chung có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp nên hôn nhân của chị Bích và anh Toàn là hợp pháp.

Chị B và anh T khai Đỗ Thanh T, sinh năm 1981 và Đỗ Văn T, sinh năm 1981 là một người, do trong các giấy tờ từ trước tới nay là Đỗ Thanh T, nhưng lúc làm lại giấy căn cước bị lộn chữ lót là Văn T. Nên việc anh chị

khẳng định là hoàn toàn đúng vì phù hợp với xác nhận của chính quyền địa phương.

Trong thời gian chung sống giữa chị B và anh T có mâu thuẫn nên chị B khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh T tại Tòa án. Từ năm 2022, chị B và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên nhậu về đánh đập, bạo hành chị B và có người phụ nữ khác ở bên ngoà dẫn đến cuộc sống vợ chồng thường xuyên cải nhau, mâu thuẫn trầm trọng nên không thể hàn gắn được. Từ tháng 9 năm 2022 cho đến nay chị B và anh T đã ly thân với nhau, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng chị B cương quyết ly hôn với anh T, hơn nữa từ khi ly thân và từ khi Tòa án hòa giải đến nay anh T cũng không thể hàn gắn tình cảm với chị B và chị B còn trình bày nếu Tòa án không chấp nhận cho chị B ly hôn với anh T thì chị B cũng không về chung sống vợ chồng với anh T.

Xét thấy quan hệ hôn nhân vợ chồng của chị Bích và anh Toàn đã mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài nhiều năm, có tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bích đối với anh Toàn.

[2.2] Về con chung: Chị Ngô Thị B yêu cầu được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc H, sinh ngày 02-4-2017, xét thấy chị B có thu nhập, việc làm ổn định và hiện nay 02 con đang chung sống với chị B và có nguyện vọng tiếp tục sống chung với chị B, do đó việc giao 02 con chung cho chị B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, anh T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì chị B có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Toàn theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Thị B không yêu cầu anh Đỗ Thanh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung và anh T cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nggô Thị B và anh Đỗ Thanh T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: "*Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn*", vậy chị Ngô Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào

số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002806 ngày 10-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, chị Ngô Thị B đã nộp đủ án phí. Anh Đỗ Thanh T không phải chịu án phí.

[4] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5; 28; 35; 39; 91; 92; 96; 144; 147; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 9; 51; 53; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngô Thị B.

**1**. Về hôn nhân: Chị Ngô Thị B được ly hôn với anh Đỗ Thanh T (Đỗ Văn Toàn).

**2**. Về con chung: Giao 02 con chung tên Đỗ Quốc V, sinh ngày 25-01-2008 và Đỗ Quốc , sinh ngày 02-4-2017 cho chị Ngô Thị B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đỗ Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, anh T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì chị B có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Thị B không yêu cầu cấp dưỡng và anh Đỗ Thanh Toàn cũng không tự nguyện cấp dưỡng nên không xem xét, giải quyết.

**3**. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Thị Bích và anh Đỗ Thanh T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

**4**. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình:

Chị Ngô Thị B có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002806 ngày 10-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, chị Ngô Thị B đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22-5-2024).

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại của Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Thông Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ**
**THẨMTHẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Tựu**